

VINACAPITAL-VIBF

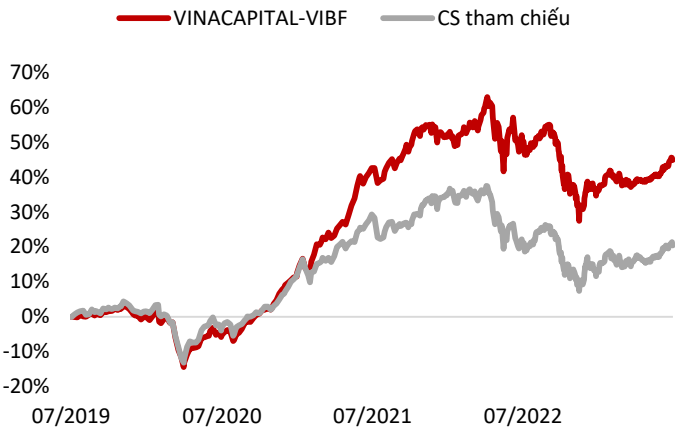
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

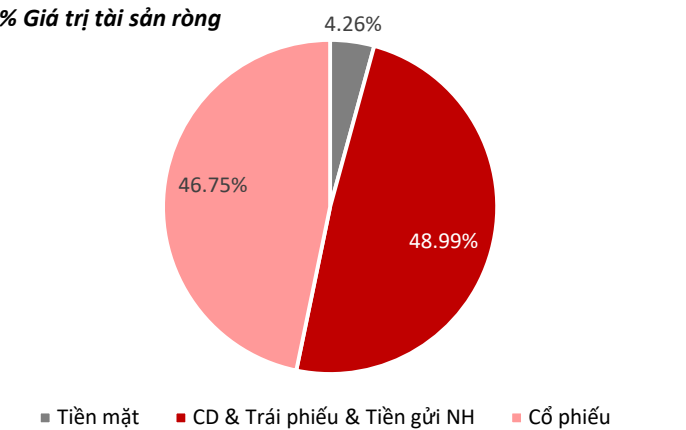
Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	439.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	14,484.5	
Lợi nhuận tháng 06/2023 (%)	2.9	2.4
Lợi nhuận từ đầu năm 2023 (%)	6.3	7.4
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	15.4	8.3
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	9.7	4.8
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	44.8	20.4

*CSTC: Chỉ số tham chiếu
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	2/7/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
P/E (x) (*)	12.9	15.3
P/B (x) (*)	2.5	1.7
ROE (%) (*)	17.4	12.8
Lợi suất cổ tức (%)	2.5	1.9
Số lượng chứng khoán	22	398

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

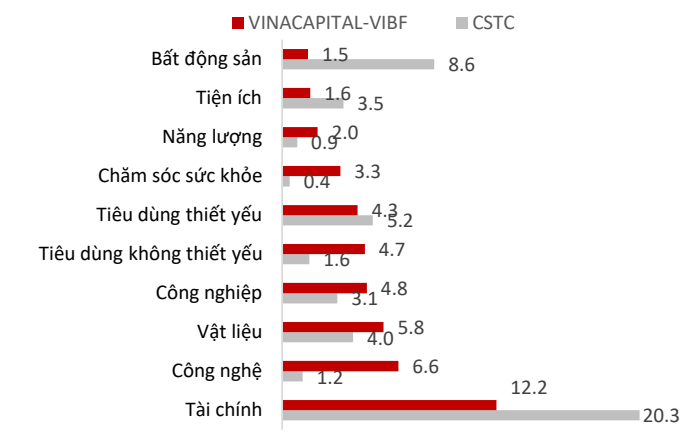
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	1.1
Lợi suất khi đáo hạn (%)	8.5

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bố theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

	Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	FPT	Công nghệ	6.6
	STB	Tài chính	3.9
	ACB	Tài chính	3.4
	VCB	Tài chính	3.1
	PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	3.0
Trái phiếu	KDHH2225001	Bất động sản	8.3
	TN1122016	Bất động sản	8.2
	BAF122029	Tiêu dùng thiết yếu	4.7

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Chính phủ đã rất tích cực hỗ trợ nền kinh tế với một loạt các chính sách hỗ trợ. Về phía chính sách tài khóa, Chính phủ tăng cường chi tiêu đầu tư công, với vốn đầu tư thực hiện tăng 25% so với tháng trước trong cả tháng 5 và tháng 6. Thuế suất VAT cũng giảm từ 10% xuống 8% và nới lỏng các hạn chế về thị thực du lịch cho khách nước ngoài sẽ được bắt đầu từ giữa tháng 8. Về chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã cắt giảm lãi suất tái cấp vốn thêm 50 điểm cơ bản xuống 4,5% (hay -150 điểm cơ bản so với đầu năm) và cắt giảm trần tiền gửi ngắn hạn thêm 25 điểm cơ bản xuống 4,75% (hay -125 điểm cơ bản so với đầu năm). Do đó, lãi suất tiền gửi cho 6 tháng và 12 tháng đã giảm 30-100 điểm cơ bản so với tháng trước vào cuối tháng 6, với tổng mức giảm từ đầu năm đến nay là 150-300 điểm cơ bản.

NHNN có thể cắt giảm lãi suất điều hành do tỷ giá USD-VND đã khá ổn định trong năm nay, bất chấp việc đồng tiền của Trung Quốc mất giá 5% so với đầu năm, và do lạm phát ở Việt Nam đã giảm từ mức gần 5% so với cùng kỳ vào đầu năm xuống chỉ còn 2% vào tháng 6. Thặng dư thương mại của Việt Nam đã tăng từ khoảng 0%/GDP trong 6 tháng đầu năm 2022 lên 6% GDP trong 6 tháng đầu năm 2023, tương đương 12 tỷ USD trong nửa đầu năm, theo Tổng cục Thống kê. Dòng vốn FDI ổn định với vốn FDI giải ngân tăng 1% so với cùng kỳ lên 10 tỷ USD trong nửa đầu năm 2023, tương đương 5% GDP.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Chỉ số VN-Index tiếp tục tăng 4,2% trong tháng 6/2023, đóng cửa ở 1120,2 điểm. Tính từ đầu năm, chỉ số VN-Index đã tăng 11,2%.

Sau năm 2022 giảm 32,8% do tác động của nhiều sự kiện, thị trường chứng khoán Việt Nam đã trở lại là một trong những thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhất ở Châu Á trong nửa đầu 2023, chỉ sau Nhật Bản và Đài Loan.

Như đã đề cập trong các báo cáo lần trước của chúng tôi, Ngân hàng Nhà nước đã hạ lãi suất điều hành tổng cộng 4 lần trong 6 tháng đầu năm nay. Mặt bằng lãi suất tiền gửi hiện đã thấp hơn khoảng 1,5% so với thời điểm đầu năm. Điều này trực tiếp thúc đẩy dòng tiền vào các kênh đầu tư hấp dẫn hơn như thị trường chứng khoán, vốn vẫn ở trong vùng định giá thấp.

Tâm lý thị trường khá tích cực trong tháng 6. Giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày (tính trên cả ba sàn) tăng lên mức cao nhất trong 14 tháng, đạt 843 triệu USD/ngày. Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng trong 3 tháng liên tiếp, với giá trị bán ròng trong tháng 6 và cả quý 2/2023 là 17 triệu USD và 214 triệu USD. Tuy nhiên, việc khối ngoại bán ròng đã không có ảnh hưởng nhiều đến thị trường nhờ sự tham gia tích cực của nhà đầu tư cá nhân trong nước. Tính trên sàn HOSE trong tháng 6/2023, giá trị giao dịch của nhà đầu tư cá nhân trong nước chiếm 85% tổng giá trị giao dịch, mức cao nhất kể từ tháng 9/2022.

GDP của Việt Nam tăng 4,1% trong quý 2/2023, đưa tăng trưởng trong 6 tháng đầu năm lên 3,7%. Mức tăng trưởng này chỉ cao hơn số 1,7% trong 6 tháng đầu năm 2020 trong suốt giai đoạn 13 năm từ 2011 đến 2023. Nếu tính riêng tháng 6, các số liệu kinh tế có mức độ cải thiện nhẹ so với tháng 5. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6 tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, giúp mức giảm trong 6 tháng đầu năm chỉ còn -1,2%. Xuất khẩu và nhập khẩu, dù vẫn giảm 11,4% và 16,9% trong tháng 6/2023 so với cùng kỳ năm trước, đã tăng 4,5% và 2,6% so với tháng 5/2023. Tuy nhiên, chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tháng 6 chỉ đạt 46,2, cho thấy việc hồi phục về sản xuất và xuất nhập khẩu trong những tháng tới vẫn chưa thể diễn ra nhanh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 6,5% trong tháng 6 và 10,9% trong nửa đầu năm (8,4% sau khi đã loại trừ lạm phát). Lạm phát vẫn được kiểm soát tốt với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 6 chỉ tăng 2,0% so với cùng kỳ năm trước.

CẬP NHẬT QUỸ VINACAPITAL-VIBF

Giá trị tài sản ròng trên mỗi cổ phiếu của VINACAPITAL-VIBF đã tăng 2,9% trong tháng so với mức tăng 2,4% của chỉ số tham chiếu (CSTC). Trong 6 tháng đầu năm 2023, quỹ đã tăng 6,3% so với mức tăng 7,4% của CSTC.

Trong tháng 6, một số cổ phiếu tăng tốt hơn so với CSTC bao gồm STB (+7,6%), HPG (+23,4%) và VCB (+6,4%) trong khi một số cổ phiếu kéo giảm danh mục như là PC1 (-11,3%) và BWE (-2,1%) .

Việc giảm lãi suất từ đầu năm đến nay đã củng cố niềm tin của các nhà đầu tư cá nhân. Giá cổ phiếu HPG đã tăng 23,4% trong tháng 6 khi tình hình kinh doanh có dấu hiệu phục hồi. Trong quý II, HPG đã bán ra 1,5 triệu tấn thép thô, giảm gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng cao hơn 24% so với quý trước. Chúng tôi dự đoán rằng HPG sẽ báo cáo lợi nhuận phục hồi ở các quý tiếp theo và trong năm tới, cổ phiếu sẽ được hưởng lợi từ sự phục hồi của thị trường bất động sản. VCB tăng tốt nhờ kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 2 khả quan và có nhiều tiến triển trong việc phát hành riêng lẻ 6,5% vốn cổ phần trong giai đoạn sắp tới. VCB là một trong những ngân hàng ưa thích của chúng tôi trong danh mục nắm giữ dài hạn vì chất lượng tài sản tốt và triển vọng tăng trưởng vững chắc trong hai đến ba năm tới. Mặc dù kinh tế Việt Nam vẫn chưa vượt qua giai đoạn gặp nhiều khó khăn và tăng trưởng chậm, những kỳ vọng về hồi phục đã xuất hiện. Chính phủ vẫn liên tục nhấn mạnh về việc triển khai các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh, yêu cầu các ngân hàng giảm lãi suất cho vay. Theo số liệu của Bloomberg, tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2024 của các doanh nghiệp yếm yết được dự báo đạt trên 20%. Về mặt định giá, chỉ số VN-Index đang giao dịch ở mức P/E 2023 là 11,5 lần, vẫn ở vùng định giá thấp trong vòng 10 năm trở lại đây (thấp hơn khoảng 1,5 lần độ lệch chuẩn so với trung bình 10 năm). Mức định giá này vẫn là cơ hội hấp dẫn để đầu tư dài hạn. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cẩn trọng ở những thời điểm thị trường tăng nóng và giữ vững kỷ luật đầu tư, lựa chọn cổ phiếu có động lực tăng trưởng về kết quả kinh doanh với tầm nhìn đầu tư dài hạn.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2021	-0.41%	8.27%	1.46%	3.33%	9.86%	1.91%	-0.71%	1.97%	2.90%	3.85%	-0.23%	-1.03%	35.22%
2022	-0.10%	1.93%	3.11%	-2.76%	-1.63%	-1.71%	-0.78%	3.86%	-5.88%	-5.53%	-1.51%	0.45%	-10.52%
2023	3.97%	-2.79%	0.64%	0.55%	1.02%	2.90%							6.31%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.